

Số: 11/2022/QĐST

Ea Kar, ngày 10 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Long.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hà Hương - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên họp: Ông Dương Minh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Ea Kar mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2022/TLST-VDS ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2022/QĐST-VDS ngày 01 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Bà Hà Thị T, sinh năm 1963 và ông Hà Văn T1, sinh năm 1963. Cùng nơi cư trú: Thôn 7, thị trấn K, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Văn L, sinh năm 1987. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 7, thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 15/02/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên họp, người yêu cầu ông Hà Văn T1 và bà Hà Thị T trình bày: ông Hà Văn T1 và bà Hà Thị T là bố mẹ đẻ của của Hà Văn L, sinh năm 1987. Từ nhỏ Hà Văn L sinh sống cùng với gia đình tại thôn 7, thị trấn K, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Đến tháng 2 năm 2014 Hà Văn L tự ý bỏ nhà đi khỏi địa phương đến nay không có tin tức gì. Mặc dù gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng đến nay vẫn không xác định được tung tích của Hà Văn L còn sống hay đã chết.

Vì vậy, ông T1 và bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố Hà Văn L bị mất tích theo quy định pháp luật để giải quyết công việc gia đình.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ việc, cho đến trước khi ra Quyết định giải quyết vụ việc, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm

b khoản 2 Điều 39, Điều 365, 387 và Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đúng theo khoản 2 Điều 367 của pháp luật tố tụng dân sự.

- Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự, Điều 369, 370 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu của ông Hà Văn T1 và bà Hà Thị T về việc tuyên bố anh Hà Văn L mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ea Kar nhận định:

[1] Người yêu cầu ông Hà Văn T1 và bà Hà Thị T yêu cầu tuyên bố anh Hà Văn L mất tích, anh L có nơi cư trú cuối cùng tại thôn 7, thị trấn K huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Ea Kar thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì: anh Hà Văn L sinh ngày 28/01 / 1987 là con chung của ông Hà Văn T1 và bà Hà Thị T, từ nhỏ anh L sinh sống và đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 7, thị trấn, K huyện E. Từ tháng 2/2014 đến nay, anh Hà Văn L bỏ nhà đi khỏi địa phương không rõ lý do, mặc dù gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì về anh L. Lời trình bày của ông Hà Văn T1 và bà Hà Thị T phù hợp với xác nhận của ban tự quản thôn 7, Ủy ban nhân dân thị trấn K trong đơn xin trình báo của Hà Văn T1 và bà Hà Thị T và kết quả xác minh tại chính quyền địa phương nơi cư trú cuối cùng của anh Hà Văn L đều khẳng định: anh Hà Văn L bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2014 đến nay không rõ tung tích.

[3] Sau khi thụ lý yêu cầu, Tòa án đã áp dụng biện pháp đăng thông báo trên trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật, hết thời hạn 4 (bốn) tháng kể từ ngày đăng phát thông báo lần đầu tiên đến nay vẫn không có tin tức gì về anh Hà Văn L.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định: anh Hà Văn L đã biệt tích hai năm liền trở lên, mặc dù đã được áp dụng đầy đủ các biện pháp theo quy định pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực gì đối với anh Hà Văn L còn sống hay đã chết. Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của ông Hà Văn T1 và bà Hà Thị T để tuyên bố anh Hà Văn L mất tích là có căn cứ pháp luật.

[4] Xét thấy quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[5] Về lệ phí: áp dụng khoản 1 Điều 37, tiểu mục 1 mục I phần B (danh mục lệ phí Tòa án) Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Người yêu cầu ông Hà Văn T1 và bà Hà Thị T phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) Lệ phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu tạm ứng

án phí, lệ phí Tòa án số 60AA/2021/0005873 ngày 24/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện E.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ với khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37, tiểu mục 1 mục I phần B (danh mục lệ phí Tòa án) Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Hà Văn T1 và bà Hà Thị T.

Tuyên bố: Anh Hà Văn L, sinh ngày 28/01/1987, nơi cư trú cuối cùng thôn 7, thị trấn K, huyện E, tỉnh Đắk Lắk mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu ông Hà Văn T1 và bà Hà Thị T phải chịu 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) Lệ phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 60AA/2021/0005873 ngày 24/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar. Ông Hà Văn T1 và bà Hà Thị T không phải nộp thêm.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết hợp lệ nơi đương sự cư trú.

Nơi nhận:

-Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk,
- VKSND huyện Ea Kar,
-CC THADS huyện E,
- UBND TT K,
-Người yêu cầu; người có QLNVLQ,
Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Long